

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2021/HS-ST
Ngày: 20/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Đông

Ông Nguyễn Đức Lưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐÀO THANH T**, sinh năm 197x; Cư trú tại: Thôn T, xã V, huyện Đ, thành phố H; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn V (đã chết) và bà Phạm Thị T; Có vợ: Nguyễn Thị Thanh H; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 195x; Nơi đăng ký HKTT: Thôn L, xã Xuân N, huyện Đ, thành phố H (đã chết ngày 18/02/2021).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 198x; Trú tại: Thôn L, xã Xuân N, huyện Đ, thành phố H (con bà Ch) - Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Nguyễn Thị Huyền Th, sinh năm 197x; Trú tại: Số 3x Trần Thị Đ, phường P, Quận x, Thành phố H (con bà Ch) - Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 197x; Trú tại: Số 12/2Đ M, xã Tr, huyện H, Thành phố H (con bà Ch) - Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Th, chị T là anh Nguyễn Xuân L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 18/02/2021, bị cáo Đào Thanh T, có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, có đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe mô tô BKS 30Z4-6019 đi từ nhà lưu thông trên đường liên xã Uy Nỗ - Xuân Nộn, hướng đi Xuân Nộn để đi làm. Điều kiện mặt đường rải nhựa nhẵn phẳng, trời vẫn còn tối, trên đường vắng người và phương tiện tham gia giao thông. Bị cáo T bật đèn chiếu sáng và điều khiển xe với tốc độ khoảng từ 30km/h đến 40km/h. Khi đến địa phận Thôn L, xã Xuân N, huyện Đ, thành phố H do thiếu chú ý quan sát nên T điều khiển xe mô tô đâm vào bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1951 (Trú tại: Thôn L, xã Xuân N, huyện Đ, thành phố H) đang đi bộ dưới lòng đường, xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Bị cáo Đào Thanh T và bà Nguyễn Thị Ch bị thương, được đưa đến Bệnh viện Bắc Thăng Long cấp cứu. Do thương tích nặng, bà Ch được chuyển tiếp Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn cấp cứu và tử vong hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày.

Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đông Anh đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các dấu vết phương tiện liên quan. Đồng thời Trưng cầu pháp y tử thi đối với nạn nhân Nguyễn Thị Ch và thu giữ các vật chứng liên quan.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Mặt đường rải nhựa nhẵn phẳng, rộng 10,58m, hai bên đường có vỉa hè dành cho người đi bộ. Trước khi đến hiện trường vụ tai nạn giao thông là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường liên xã Uy Nỗ - Xuân Nộn, đường đi thôn Lương Quy (rộng 4,85m) và đường đi thôn Đường Yên (rộng 5,68)m. Khu vực hiện trường không có biển báo khu dân cư.

Lấy mép đường bên phải chiều Uy Nỗ đi Xuân Nộn làm chuẩn: Xe mô tô BKS 30Z4-6019 đỗ trên đường nhựa, đầu xe hướng xã Xuân Nộn, trục bánh trước cách mép đường làm chuẩn 3,37m, trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn 4,26m và cách cột đèn điện L2/L1 là 9,68m, cách mép đường lỏi đi Đường Yên, Xuân Nộn, Đông Anh là 16,98m.

Hiện trường để lại:

- Vết cày đứt quãng (được đánh số thứ tự số 2 trong sơ đồ) KT (2,61x0,07)m. Đầu vết cách mép đường làm chuẩn 3,98m, cuối vết trùng với đầu giá đỡ chân sau bên trái xe mô tô BKS 30Z4-6019.

- Vùng chất màu đỏ dạng máu (được đánh số thứ tự số 3 trong sơ đồ) KT (0,16x0,41)m, điểm gần nhất cách mép đường làm chuẩn 2,14m và cách trục bánh sau xe mô tô BKS 30Z4-6019 là 5,2m.

Vật chứng tạm giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường: 01 (một) xe mô tô BKS 30Z4-6019, nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đen-bạc (SM: 0084015; SK: 082264).

Ngày 18/02/2021, Cơ quan điều tra đã Trưng cầu Trung tâm Pháp y Hà Nội, pháp y tử thi bà Nguyễn Thị Ch. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 153/GĐTT-TTPY ngày 24/02/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

1. Các dấu vết thương tích: Sưng nề vùng chằm KT (5x4)cm, trên vết sưng nề này có vết rách da KT (0,5x0,1)cm. Bầm tím da rải rác mặt trước ngực KT (40x20)cm. Bầm tím da rải rác mặt ngoài cẳng tay KT (8x4)cm. Bầm tím da vùng lưng KT (1,5x1)cm.

2. Kết luận: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Bệnh án ngày 19/4/2021 của Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn chẩn đoán: Bệnh nhân Nguyễn Thị Ch bị chấn thương sọ não. Chụp CLVT sọ: Hình ảnh tụ máu dưới màng cứng vùng trán đỉnh thái dương bên phải và xuất huyết dưới nhện vùng thái dương đỉnh trái, vỡ xương chằm trái.

Ngày 25/02/2021, Cơ quan điều tra đã Trung cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, giám định dấu vết trên xe mô tô BKS 30Z4-6019. Kết luận giám định số 1406/C09-P3, ngày 17/3/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

1. Dấu vết trượt xước tạo thành các đường kẻ nhỏ song song, bám dính các chất sợi (dạng sợi vải) ở mặt ngoài bên phải cung trước chắn bùn bánh trước và dấu vết vỡ nhựa, trượt bám dính chất màu đỏ (dạng sợi vải) ở mặt ngoài cụm đèn chiếu sáng bên phải, ở mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên phải xe mô tô biển số 30Z4-6019 có chiều từ trước về sau. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với vải quần hoặc vải áo của nạn nhân tạo ra.

- Dấu vết trượt xước dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở mặt ngoài đầu tay phanh bên trái, ở mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên trái, ở mặt ngoài sàn để chân trước bên trái và ở mặt ngoài chi tiết kim loại gắn bàn để chân sau bên trái xe mô tô biển số 30Z4-6019 có chiều từ trước về sau. Các dấu vết này có đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe mô tô này nằm đổ nghiêng bên trái và trượt trên mặt đường.

2. Không xác định được tốc độ xe mô tô biển số 30Z4-6019 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

3. Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi đến giám định, vết cày (Ký hiệu số 2 trong sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường) có chiều từ Uy Nỗ đi Xuân Nộn. Dấu vết cày này do chi tiết kim loại gắn bàn để chân sau bên trái xe mô tô biển số 30Z4-6019 tạo ra.

4. Không xác định được vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 30Z4-6019 với người bộ hành tại hiện trường.

Kỹ thuật an toàn: Hệ thống phanh xe mô tô BKS 30Z4-6019 tác dụng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 6h00' ngày 18/02/2021 đối với Đào Thanh T, kết quả: 0,000mg/l.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, kết quả pháp y tử thi, kết quả khám nghiệm các dấu vết phương tiện liên quan, lời khai của bị can, người làm chứng, người liên quan cùng với các tài liệu điều tra thu thập được cho thấy có đủ cơ sở để xác định: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp trong đó lỗi chính là do bị cáo Đào Thanh T điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn vi phạm điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định số 100 của Chính phủ và Khoản 23 Điều 8 Luật giao

thông đường bộ; bộ hành Nguyễn Thị Ch không đi bộ đúng nơi quy định vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật GTĐB.

Đối với thương tích do ngã xe mô tô sau va chạm, T từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì nên Cơ quan điều tra không đề cập giải quyết; Đối với 01 GPLX mô tô hạng A1 mang tên Đào Thanh T (lưu hồ sơ vụ án) phục vụ công tác xét xử.

Đối với xe mô tô BKS 30Z4 - 6019, quá trình điều tra xác định đăng ký chủ sở hữu mang tên Đào Thanh T. Ngày 15/3/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả xe mô tô, đăng ký xe cho T quản lý và sử dụng.

Phân dân sự: Bị cáo Đào Thanh T và gia đình đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị Ch 100.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Nguyễn Thị Ch đã nhận tiền và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đào Thanh T.

Tại Cáo trạng số 131/CT-VKS-ĐA ngày 01/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đào Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thanh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu và xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất của pháp luật. Người đại diện hợp pháp của người bị hại xác nhận các bên đã tự thỏa thuận giải quyết về dân sự, không yêu cầu Tòa án giải quyết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Đào Thanh T về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Thanh T mức án từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 32 tháng; về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự, hai bên đã tự thỏa thuận bồi thường nên không phải giải quyết. Và đề nghị xử lý vật chứng và án phí của vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, do thiếu chú ý quan sát, gây tai nạn, vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất của pháp luật để bị cáo có điều kiện sửa chữa và đi làm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Kết luận giám định cơ chế, chiều hướng hình thành dấu vết, Kết luận giám định pháp y, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 18/02/2021, bị cáo Đào Thanh T (có GPLX mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 30Z4 - 6019 lưu thông trên đường liên xã Uy Nỗ - Xuân Nộn hướng đi xã Xuân Nộn. Khi đến địa phận Thôn L, xã Xuân N, huyện Đ, thành phố H do thiếu chú ý quan sát nên đã đâm vào bà Nguyễn Thị Ch đang đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả làm cho bà Nguyễn Thị Ch tử vong tại bệnh viện. Hành vi điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn của bị cáo đã vi phạm điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ pháp luật, đúng người và đúng tội.

Nội dung điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Đào Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên bị cáo được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tiền án nên được xác định là có nhân thân tốt.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác và để lại hậu quả nặng nề cho gia đình người bị hại. Bị cáo đã không chấp hành quy tắc an toàn khi tham gia giao thông, không chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn chết người. Người bị hại là bà Nguyễn Thị Ch cũng có một phần lỗi, đi bộ không đúng nơi quy định vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp trong đó lỗi chính là do bị cáo điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn vi phạm

điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do đó, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để răn đe bị cáo và để có tác dụng phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử, xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; người bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên cần xét xử bị cáo hình phạt tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ, giám sát của chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là công nhân, lao động chính trong gia đình, xe máy là phương tiện làm việc và đi lại hàng ngày bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định là lái xe mô tô đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Bị cáo Đào Thanh T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 100.000.000 đồng, gia đình người bị hại đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên không phải giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Đào Thanh T 01 Giấy phép lái xe số H365811 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 04/11/2002 mang tên Đào Thanh T hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đào Thanh T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Đ, thành phố H (nơi bị cáo cư trú) để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào: khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Nếu “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Trả lại bị cáo Đào Thanh T 01 Giấy phép lái xe số H365811 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 04/11/2002 mang tên Đào Thanh T hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo Đào Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đh;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã V, huyện Đ, T.p H;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)**